

Số: 04/2024/QĐST-HNGĐ

Đàm Hà, ngày 22 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 42/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Đặng Thị N**, sinh năm 2001.

Bị đơn: Anh **Lý Phu M**, sinh năm 1994.

Đều có địa chỉ: **thôn T, xã Q, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh**.

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Đặng Thị N** và anh **Lý Phu M**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị **Đặng Thị N** và anh **Lý Phu M** có 02 con chung là cháu **L Phong Thủy A**, sinh ngày 15/5/2018 và cháu **Lý Thị Yến N1**, sinh ngày 27/9/2020.

Chị **Đặng Thị N** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung **Lý Thị Yến N1** đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh **Lý Phu M** trực tiếp chăm sóc,

nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lý Phong Thủy **A** đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị **N** và anh **M** không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không trực tiếp nuôi dưỡng mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị **Đặng Thị N** tự nguyện chịu án phí sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị **N** đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0004570 ngày 27/12/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đầm Hà. Trả lại cho chị **Đặng Thị N** 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Đầm Hà;
- UBND xã Quảng Phong, huyện Hải Hà;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS H.Đầm Hà;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Việt Thành